

Sa Thầy, ngày 05 tháng 09 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2022/TLST- DS ngày 21/06/2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T– Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: 130 P, phường 3, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn T– Giám đốc chi nhánh Kon Tum.

Địa chỉ: Số 421 T, phường Th, TP Kon Tum, Kon Tum.

Người được ông Lê Văn T quyền lại: Ông Trần Minh Th– Nhân viên Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Kon Tum.

- **Bị đơn:** Ông A U và bà Y N

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông A N và bà Y H

Địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về thực hiện nghĩa vụ trả nợ:**

Ông A U và bà Y N có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền nợ tính đến ngày 10/08/2022 là 340.138.219 đồng (*Ba trăm bốn mươi triệu một trăm ba mươi tám ngàn hai trăm mười chín đồng*); trong đó, tiền gốc là 290.000.000 đồng (*Hai trăm chín mươi triệu đồng*), lãi trong hạn là 15.350.137 đồng (*Mười lăm triệu ba trăm năm mươi ngàn một trăm ba mươi bảy đồng*), lãi quá hạn

34.788.082 đồng (*Ba mươi bốn triệu bảy trăm tám mươi tám ngàn không trăm tám hai đồng*). Ông A U và bà Y N còn phải tiếp tục trả tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số N.0274/120 ngày 05/11/2020 kể từ ngày 11/08/2022 đến ngày trả hết nợ.

## **2.2. Phương thức trả nợ cụ thể như sau:**

Số tiền nêu trên được trả một lần vào ngày 15/09/2022. Trường hợp, đến ngày 16/09/2022 ông A U và bà Y N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản bảo đảm được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ gồm:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 84 tờ bản đồ số 22, địa chỉ: Thôn Kà Tol, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông A N và bà Y H.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 174 tờ bản đồ số 19, địa chỉ: Thôn Kơ Tu, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông A N và bà Y H.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 16;234;235;02 tờ bản đồ số 21; 22; 27, địa chỉ: Thôn K, xã H, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông A U và bà Y N.

Số tiền bán đấu giá toàn bộ tài sản nêu trên được trừ vào số tiền ông A U và bà Y N phải trả cho Ngân hàng. Trường hợp số tiền bán đấu giá toàn bộ tài sản không đủ để trả nợ thì ông A U và bà Y N sẽ có trách nhiệm tiếp tục trả cho Ngân hàng. Trường hợp số tiền bán đấu giá toàn bộ tài sản nhiều hơn số tiền mà ông A U và bà Y N nợ của Ngân hàng, thì ông A U và bà Y N được nhận số tiền còn dư đó.

**2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** Căn cứ vào Điều 157; Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*). Ông A U và bà Y N nhận chịu. Do đó, ông A U và bà Y N có trách nhiệm trả số tiền trên cho Ngân hàng TMCP Đ.

**2.4. Về án phí:** Căn cứ khoản 3 Điều 144 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và mục A phần II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14.

A U và bà Y N là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh Kon Tum số tiền tạm ứng án phí mà đã nộp là 8.216.000đ (*Tám triệu hai trăm mười sáu ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004111, ngày 20/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND T. Kon Tum;
- VKS nhân dân H. Sa Thầy;
- Chi cục THADS H. Sa Thầy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ry Thị Mỹ Hoàng**